TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST
Ngày 19/9/2025
V/v: Tranh chấp về cấp dưỡng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và ông Nguyễn Hà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Khánh Linh, Kiểm sát viên

Ngày 19/9/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 25/4/2025 về việc "Tranh chấp về cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị K sinh ngày 08/4/1992; địa chỉ thôn Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0371920051xx ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội; có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình L sinh ngày 22/7/1990; nơi thường trú khu A, xã L, tỉnh Phú Thọ; nơi tạm trú thôn P, phường Đ, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0250900015xx ngày cấp 10/4/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị K trình bày: Chị K và anh L kết hôn với nhau vào năm 2018 và có 01 con chung là cháu Nguyễn Vân K1 sinh ngày 03/7/2019. Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/HNGĐ-ST ngày 15/9/2020 của Toà án nhân dân huyện Y và Bản án dân sự phúc thẩm số 14/2020/HNGĐ-PT ngày 21/12/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định cho anh L và chị K ly hôn; giao cháu K1 cho chị K nuôi dưỡng cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi, anh L cấp dưỡng nuôi con cho chị K là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi; anh L đã cấp dưỡng nuôi cháu K1 đến hết tháng 8/2025. Nay với ly do mức lương tối thiểu vùng tại khu vực chị K và anh L đang sinh sống là 4.410.000 đồng/tháng; cháu K1 đã lớn chi phí sinh hoạt, học tập, y tế và các nhu cầu cơ bản tăng; mức cấp dưỡng trên không đáp ứng đủ nhu cầu của cháu K1; anh L công việc ổn định, mức thu nhập tăng. Chị K đề nghị Toà án giải quyết thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, theo đó buộc anh L phải cấp dưỡng nuôi con cho chị K

mỗi tháng là 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

Tại bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà bị đơn là anh L trình bày: Anh L và chị K kết hôn với nhau vào năm 2018 và có 01 con chung là cháu Nguyễn Vân K1 sinh ngày 03/7/2019. Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/HNGĐ-ST ngày 15/9/2020 của Toà án nhân dân huyện Y và Bản án dân sự phúc thẩm số 14/2020/HNGĐ-PT ngày 21/12/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định cho anh L và chị K ly hôn; giao cháu K1 cho chị K nuôi dưỡng cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi, anh L cấp dưỡng nuôi con cho chị K là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi; anh L đã cấp dưỡng nuôi cháu K1 đến hết tháng 8/2025. Nay chị K khởi kiện thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, theo đó yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con cho chị K mỗi tháng là 3.000.000 đồng anh L không đồng ý, anh L còn phải chi phí thuê nhà ở và chi phí chữa bệnh, nên anh L chỉ đồng ý tăng mức cấp dưỡng nuôi cháu K1 lên là 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến đối với vụ án: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ tranh chấp; xác định đúng tư cách đương sự; đã tiến hành thông báo, mở phiên họp và thời hạn xét xử đúng quy định. Các bên đương sự đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 82, Điều 110, khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm c khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị K.

- Buộc anh Nguyễn Đình L phải cấp dưỡng nuôi con cho chị K mỗi tháng là 2.500.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

- Anh L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự về việc cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật: Chị K khởi kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, việc khởi kiện của chị K là "Tranh chấp về cấp dưỡng" theo quy định tại khoản 5 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh L tạm trú và làm việc tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn:

Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2020/HNGĐ-ST ngày 15/9/2020 của Toà án nhân dân huyện Y và Bản án dân sự phúc thẩm số 14/2020/HNGĐ-PT ngày 21/12/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã quyết định, cho anh L và chị K ly hôn, giao cháu Nguyễn Vân K1 sinh ngày 03/7/2019 cho chị K nuôi dưỡng cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi, anh L cấp dưỡng nuôi con cho chị K là 1.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi; anh L đã cấp dưỡng nuôi cháu K1 đến hết tháng 8/2025.

Chị K cho rằng do mức lương tối thiểu vùng đã tăng; cháu K1 đã lớn chi phí sinh hoạt, học tập, y tế và các nhu cầu cơ bản tăng; mức cấp dưỡng trên của anh L không đáp ứng đủ nhu cầu của cháu K1; anh L công việc ổn định, mức thu nhập tăng; nên buộc anh L phải tăng mức cấp dưỡng cháu K1 cho chị K lên mỗi tháng là 3.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

Xét thấy, thời điểm anh L bắt đầu phải cấp dưỡng nuôi con thì cháu K1 mới hơn 01 tuổi, tính đến nay đã gần 05 năm; nay cháu K1 đã đủ 06 tuổi và chuẩn bị vào học lớp 1, nên nhu cầu thiết yếu như chi phí cho việc nuôi dưỡng, sinh hoạt và học tập cho cháu K1 có tăng. Anh L đang cư trú và làm việc tại phường Đ, tỉnh Ninh Bình, anh L được hưởng mức lương lao động là 7.703.000 đồng/tháng. Khoản 2 Điều 7 của Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao quy định "… Mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con". Nghị định số 74/2024/NĐ-CPày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động theo vùng của tỉnh Ninh Bình tại khu vực anh L đang cư trú và làm việc thuộc vùng II với mức lương tối thiểu vùng là 4.410.000 đồng/tháng. Với mức cấp dưỡng mà anh L đang cấp dưỡng nuôi cháu K1 là 1.500.000 đồng/tháng là thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi anh L đang cư trú là không còn phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu tối thiểu của cháu K1.

Do vậy, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị K về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, buộc anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu K1 cho chị K mỗi tháng là 2.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

[3] Về án phí: Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con định kỳ, theo quyết định của Tòa án nên phải chịu 300.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 82, khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm c khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị K về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con; buộc anh Nguyễn Đình L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Nguyễn Vân K1 cho chị K mỗi tháng là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị K có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền anh L phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng anh L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Đình L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Văn Lực

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND Khu vực 4
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.